

Số: 1088/2022/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 20 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1043/2022/TLST-VHNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ông Nguyễn Thanh P

Địa chỉ: Số 67/162 Bùi Đình T, Phường 12, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Bà Trương Thị T

Địa chỉ: Số 67/162 Bùi Đình T, Phường 12, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Những nội dung mà các đương sự đã thỏa thuận tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10/6/2021 là:

[1]. Về quan hệ hôn nhân : Ông Nguyễn Thanh P và bà Trương Thị T thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Ông Nguyễn Thanh P và bà Trương Thị T thống nhất có 02 Nguyễn Hoàng H sinh 3/2/2009 và Nguyễn Hoàng M sinh 8/3/2003 . Giao trẻ Nguyễn Hoàng H sinh 3/2/2009 cho bà Trương Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, giao trẻ Nguyễn Hoàng M sinh 8/3/2003 cho ông Nguyễn Thanh P trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai trợ cấp ai.

[3]. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Thanh P và bà Trương Thị T xác nhận ông bà tự giải quyết và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, ông Nguyễn Thanh P và bà Trương Thị T phải nộp nhưng được cản trừ vào tiền lệ phí là 300.000 đồng mà ông Nguyễn Thanh P và bà Trương Thị T đã nộp theo biên lai thu số 0049730 ngày 16/5/2022 của Chi cục Thi hành án quận Bình Thạnh. Ông Nguyễn Thanh P và bà Trương Thị T đã nộp đủ lệ phí.

Xét thấy hai bên thực sự tự nguyện ly hôn; đã thỏa thuận với nhau việc tự giải quyết về tài sản, việc trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con. Sự thỏa thuận này đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân : : Ông Nguyễn Thanh P và bà Trương Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Thanh P và bà Trương Thị T thống nhất có 02 Nguyễn Hoàng H sinh 3/2/2009 và Nguyễn Hoàng M sinh 8/3/2003 . Giao trẻ Nguyễn Hoàng H sinh 3/2/2009 cho bà Trương Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, giao trẻ Nguyễn Hoàng M sinh 8/3/2003 cho ông Nguyễn Thanh P trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai trợ cấp ai.

Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của người con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con của người không trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Thanh P và bà Trương Thị T xác nhận ông bà tự giải quyết và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, ông Nguyễn Thanh P và bà Trương Thị T phải nộp nhưng được cản trừ vào tiền lệ phí là 300.000 đồng mà ông Nguyễn Thanh P và bà Trương Thị T đã nộp theo biên lai thu số 0049730 ngày 16/5/2022 của Chi cục Thi hành án quận Bình Thạnh. Ông Nguyễn Thanh P và bà Trương Thị T đã nộp đủ lệ phí.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 68 quyển số 01, do Ủy ban nhân dân xã Phú An, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang cấp ngày 4/5/2009 không còn giá trị sử dụng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TANDTP.HCM
- VKSND quận Bình Thạnh
- Chi cục THADS quận Bình Thạnh
- UBND xã Phú An, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Hiếu